

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí đánh giá bao gồm:

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
<i>Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</i>	Có thuyết minh trình bày về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh trình bày về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ nhưng thuyết minh không phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	Không đạt
3.2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
<i>a. Am hiểu về mục đích công việc của gói thầu</i>	Có thuyết minh mô tả về mục đích công việc của gói thầu phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh mô tả về mục đích công việc của gói thầu nhưng thuyết minh không phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	Không đạt
<i>b. Am hiểu về nội dung công việc do nhà thầu đảm nhận</i>	Có thuyết minh mô tả về nội dung công việc do nhà thầu đảm nhận phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh mô tả về nội dung công việc do nhà thầu đảm nhận nhưng	Không đạt

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	thuyết minh không phù hợp với đặc điểm của gói thầu.	
3.3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
a. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công việc Thu thập dữ liệu nền địa lý bằng phương pháp bay quét Lidar kết hợp chụp ảnh số	<p>- Có thuyết minh trình bày về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công việc “Thu thập dữ liệu nền địa lý bằng phương pháp bay quét Lidar kết hợp chụp ảnh số” bao gồm đầy đủ nội dung yêu cầu tại Mục 4, Chương V.</p> <p>- Thuyết minh hợp lý, khả thi, phù hợp với Thiết kế kỹ thuật và các quy định hiện hành. (Các sai sót, nhầm lẫn nhỏ không nghiêm trọng, không ảnh hưởng đến kỹ thuật được chấp nhận).</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có thuyết minh trình bày về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công việc “Thu thập dữ liệu nền địa lý bằng phương pháp bay quét Lidar kết hợp chụp ảnh số” nhưng không đầy đủ nội dung yêu cầu tại Mục 4, Chương V. Hoặc</p> <p>- Thuyết minh không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với Thiết kế kỹ thuật và các quy định hiện hành hoặc có các sai sót, nhầm lẫn nghiêm trọng về kỹ thuật.</p>	Không đạt
b. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công việc Xây dựng, cập nhật CSDL nền địa lý quốc gia và thành lập BĐĐH tỷ lệ 1:2.000; 1.5000	<p>- Có thuyết minh trình bày về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công việc “Xây dựng, cập nhật CSDL nền địa lý quốc gia và thành lập BĐĐH tỷ lệ 1:2.000; 1:5.000” bao gồm đầy đủ nội dung yêu cầu tại Mục 4, Chương V.</p> <p>- Thuyết minh hợp lý, khả thi, phù hợp với Thiết kế kỹ thuật và các quy định hiện hành. (Các sai sót, nhầm lẫn nhỏ không nghiêm trọng, không ảnh hưởng đến kỹ thuật được chấp nhận).</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có thuyết minh trình bày về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện công</p>	Không đạt

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	<p>việc “Xây dựng, cập nhật CSDL nền địa lý quốc gia và thành lập BĐĐH tỷ lệ 1:2.000; 1:5.000” nhưng không đầy đủ nội dung yêu cầu tại Mục 4, Chương V. Hoặc</p> <p>- Thuyết minh không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với Thiết kế kỹ thuật và các quy định hiện hành hoặc có các sai sót, nhầm lẫn nghiêm trọng về kỹ thuật.</p>	
<p>c. Kế hoạch thực hiện gói thầu</p>	<p>- Có thuyết minh trình bày về kế hoạch thực hiện gói thầu bao gồm các nội dung: các công việc quy định tại Mục 4, Chương V; nguồn lực (nhân sự, thiết bị); mốc thời gian cần thiết (thời điểm dự kiến bắt đầu và kết thúc) từng công việc.</p> <p>- Kế hoạch thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu và tiến độ thực hiện gói thầu.</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có thuyết minh trình bày về biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu nhưng không đầy đủ các công việc quy định tại Mục 4, Chương V; nguồn lực (nhân sự, thiết bị); mốc thời gian cần thiết (thời điểm dự kiến bắt đầu và kết thúc) từng công việc. Hoặc</p> <p>- Kế hoạch hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện và tiến độ thực hiện gói thầu.</p>	Không đạt
<p>3.4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện</p>		
<p>a. Hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà thầu</p>	<p>Có thuyết minh mô tả về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà thầu hợp lý, khả thi.</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có thuyết minh mô tả về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà thầu nhưng không hợp lý, không khả thi.</p>	Không đạt
	<p>Có thuyết minh trình bày về quy trình bảo đảm chất lượng sản phẩm hợp lý, khả thi và phù hợp</p>	Đạt

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
b. Quy trình bảo đảm chất lượng sản phẩm	với quy định hiện hành, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	
	Không có hoặc có thuyết minh trình bày về quy trình bảo đảm chất lượng sản phẩm nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với quy định hiện hành, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	Không đạt
3.5. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
a. Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện gói thầu \leq 12 tháng.	Đạt
	Thời gian thực hiện gói thầu $>$ 12 tháng.	Không đạt
b. Có bảng tiến độ thực hiện gói thầu theo sơ đồ ngang	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng tiến độ theo sơ đồ ngang, bao gồm đầy đủ của các công việc quy định tại Mục 4, Chương V. - Bảng tiến độ phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện và tiến độ thực hiện gói thầu. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bảng tiến độ theo sơ đồ ngang hoặc có nhưng bao gồm đầy đủ của các công việc quy định tại Mục 4, Chương V. Hoặc - Bảng tiến độ không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện, tiến độ thực hiện gói thầu. 	Không đạt
3.6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
a. Bảo đảm vệ sinh môi trường	Có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu nhưng không hợp lý,	Không đạt

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	không khả thi hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	
<i>b. Bảo đảm an toàn lao động</i>	Có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong quá trình thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong quá trình thực hiện gói thầu nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu.	Không đạt
3.7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
<i>Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng</i>	Không có hợp đồng bị Chủ đầu tư chấm dứt do Nhà thầu vi phạm hợp đồng (<i>dựa trên thông tin do Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia cung cấp</i>).	Đạt
	Có hợp đồng bị Chủ đầu tư chấm dứt do Nhà thầu vi phạm hợp đồng (<i>dựa trên thông tin do Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia cung cấp</i>).	Không đạt